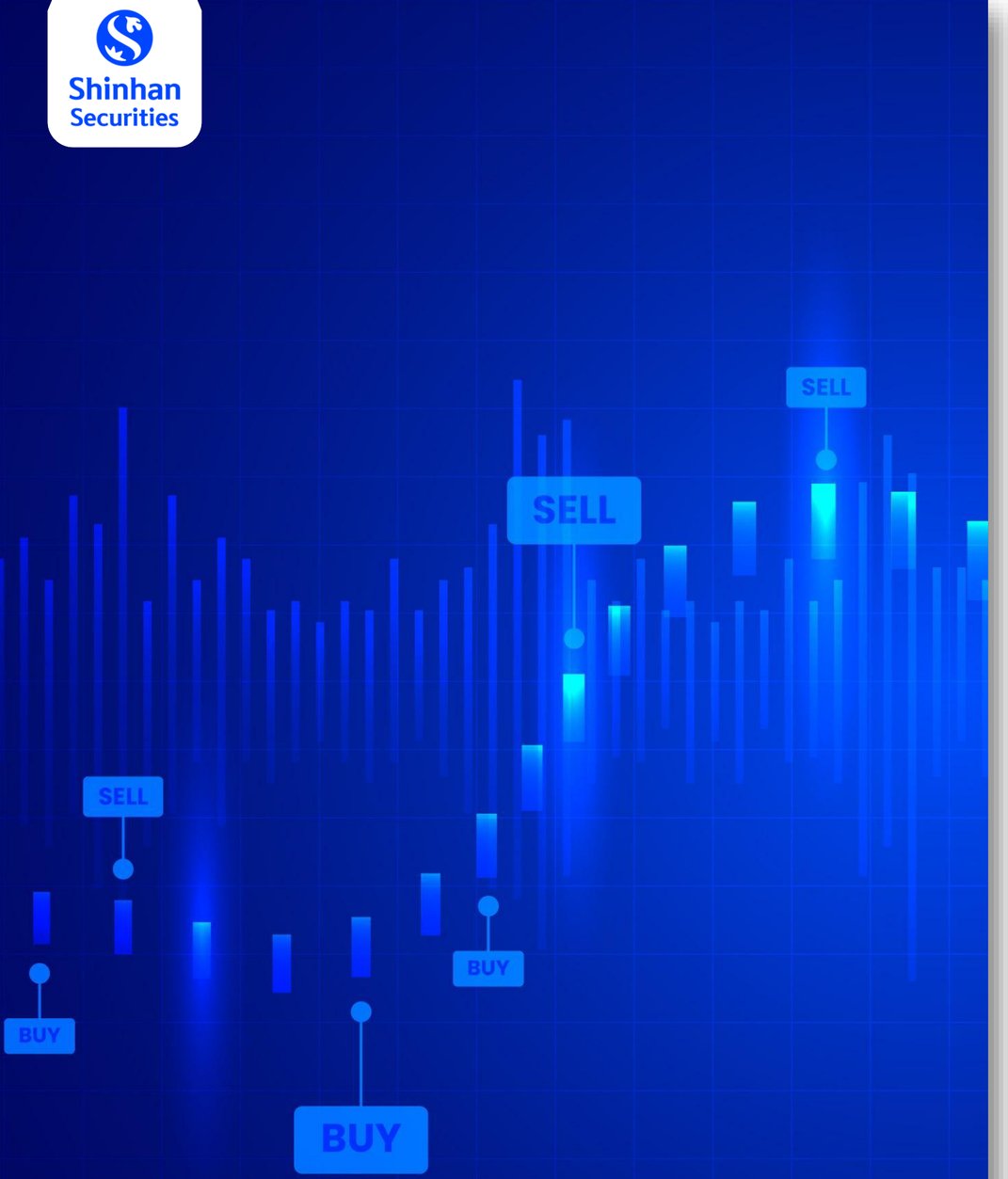


MORNING CALL

12/01/2026

“Kẻ khóc, người cười”

Diễn biến tích cực ở các thị trường. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm nhẹ vào thứ Hai khi nhà đầu tư chuẩn bị tâm lý cho một loạt báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp dày đặc và các dữ liệu kinh tế quan trọng có thể định hình kỳ vọng về chính sách của Cục Dự trữ Liên bang. Hợp đồng tương lai Dow và S&P 500 đều giảm khoảng 0.4%, trong khi hợp đồng tương lai Nasdaq 100 giảm 0.6%. Các ngân hàng lớn của Mỹ, bao gồm JPMorgan Chase, Bank of America, Wells Fargo, Citigroup, Morgan Stanley và Goldman Sachs, dự kiến sẽ công bố kết quả kinh doanh trong tuần này, cung cấp cái nhìn về hoạt động cho vay, thực hiện các thương vụ và giao dịch. Các doanh nghiệp đáng chú ý khác dự kiến công bố lợi nhuận gồm Bank of New York Mellon, Delta Air Lines, BlackRock và PNC Financial. Ở khía cạnh vĩ mô, thị trường sẽ theo dõi chặt chẽ báo cáo lạm phát vào thứ Ba, trong đó bất kỳ bất ngờ tăng nào cũng có thể làm phức tạp lộ trình cắt giảm lãi suất của Fed. Trong khi đó, nhà đầu tư cân nhắc các rủi ro địa chính trị khi Tổng thống Donald Trump được cho là đang cân nhắc các lựa chọn đối với Iran, trong khi các động thái can thiệp của Mỹ tại Nam Mỹ khiến mức độ bất định tiếp tục ở mức cao.

Xu hướng tăng. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,867.9 (+12.34 điểm, +0.67%) với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 107 mã tăng và 219 mã giảm. Nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là VPB VIC và HDB; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VCB, BID và CTG. Khối ngoại mua ròng 805 tỷ đồng, tập trung vào VCB và VHM.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia với nhóm cổ phiếu có tín hiệu tăng mạnh trên MA 20 như nhóm ngân hàng, dầu khí, điện nước và nhóm doanh nghiệp nhà nước. Các nhịp điều chỉnh về vùng 1,800 có thể mở ra cơ hội mua mới. Với nhà đầu tư trung hạn, những nhịp giảm về vùng gần 1,720 là cơ hội giải ngân tốt.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 09/01/2026

Diễn biến tích cực ở các thị trường

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm nhẹ vào thứ Hai khi nhà đầu tư chuẩn bị tâm lý cho một loạt báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp dày đặc và các dữ liệu kinh tế quan trọng có thể định hình kỳ vọng về chính sách của Cục Dự trữ Liên bang. Hợp đồng tương lai Dow và S&P 500 đều giảm khoảng 0.4%, trong khi hợp đồng tương lai Nasdaq 100 giảm 0.6%. Các ngân hàng lớn của Mỹ, bao gồm JPMorgan Chase, Bank of America, Wells Fargo, Citigroup, Morgan Stanley và Goldman Sachs, dự kiến sẽ công bố kết quả kinh doanh trong tuần này, cung cấp cái nhìn về hoạt động cho vay, thực hiện các thương vụ và giao dịch. Các doanh nghiệp đáng chú ý khác dự kiến công bố lợi nhuận gồm Bank of New York Mellon, Delta Air Lines, BlackRock và PNC Financial. Ở khía cạnh vĩ mô, thị trường sẽ theo dõi chặt chẽ báo cáo lạm phát vào thứ Ba, trong đó bất kỳ bất ngờ tăng nào cũng có thể làm phức tạp lộ trình cắt giảm lãi suất của Fed. Trong khi đó, nhà đầu tư cân nhắc các rủi ro địa chính trị khi Tổng thống Donald Trump được cho là đang cân nhắc các lựa chọn đối với Iran, trong khi các động thái can thiệp của Mỹ tại Nam Mỹ khiến mức độ bất định tiếp tục ở mức cao.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng mạnh vào thứ Sáu, phục hồi sau các khoản lỗ hồi đầu tuần trong bối cảnh tin tức doanh nghiệp tích cực và triển vọng nền tảng kinh tế vĩ mô thuận lợi.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 1.61% và đóng cửa tại 51,940 trong khi chỉ số Topix rộng hơn tăng 0.85% lên 3,514 vào thứ Sáu, với cổ phiếu Nhật Bản chấm dứt chuỗi giảm hai phiên liên tiếp khi lo ngại về tranh chấp với Trung Quốc dịu bớt.
- Giá dầu thô WTI dao động quanh mức $59.36 mỗi thùng vào thứ Hai, tăng phiên thứ ba liên tiếp, khi sự chú ý của thị trường vẫn tập trung vào các diễn biến tại Iran và Venezuela, những yếu tố tiếp tục làm gia tăng bất định về phía nguồn cung.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,868	0.67%	13.42%	51.80%
S&P 500 Index	6,966	0.65%	2.03%	19.55%
Dow Jones Index	49,504	0.48%	2.16%	18.04%
GP 100	10,125	0.80%	4.93%	22.74%
Nikkei 225	51,940	1.61%	2.17%	32.53%
SHCOMP Index	4,133	0.31%	6.27%	30.45%
STOXX 600	610	0.97%	5.44%	19.19%
KOSPI Index	4,640	1.17%	11.34%	84.43%
Hang Seng	26,239	0.03%	1.01%	37.63%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	63	-0.19%	3.44%	-20.74%
WTI	59	-0.25%	2.66%	-22.99%
Gasoline	178	-0.13%	1.50%	-14.29%
Natural gas	3	1.92%	-21.47%	-19.03%
Coal	107	-0.09%	-2.54%	-7.30%
Gold	4,574	1.43%	6.39%	71.76%
China HRC	3,289	-0.57%	0.27%	-1.88%
Steel rebar	3,130	0.77%	5.32%	0.06%
BDI index	1,688	-1.75%	-23.45%	61.07%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98.9	-0.20%	0.55%	-9.77%
USD/VND	26,269.0	-0.01%	0.14%	-3.32%
EUR/USD	1.2	0.18%	-0.70%	13.79%
USD/JPY	157.7	0.11%	-1.21%	-0.15%
USD/CNY	7.0	0.03%	1.13%	5.10%
USD/GPB	0.7	-0.17%	-0.43%	-9.13%
USD/KRW	1,461.4	-0.14%	1.12%	0.44%
USD/AUD	1.5	-0.17%	-0.68%	-7.78%
USD/CAD	1.4	0.15%	-0.86%	3.51%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 09/01/2026

Nhóm dầu khí tiếp tục dẫn đầu

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,867.90	18.14	12.34	0.67	1,218	36,014
HNX INDEX	247.10	21.21	-2.00	-0.80	108	2,106

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-1.5	8.0	-1.5	1.4	23.6	3.9	169,468.7
Bảo hiểm	1.5	23.5	1.5	29.4	15.3	1.8	63,578.5
Bất động sản	-0.5	23.0	-0.5	245.8	46.5	3.6	2,403,827.2
Công nghệ Thông tin	0.9	3.7	0.9	-22.1	18.1	3.8	182,578.8
Dầu khí	4.2	37.4	4.2	179.4	35.9	2.0	169,677.7
Dịch vụ tài chính	-1.1	3.7	-1.1	37.7	15.4	1.7	251,621.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4.0	34.6	4.0	33.1	17.6	2.3	383,217.8
Du lịch và Giải trí	-0.7	4.6	-0.7	61.4	18.1	5.5	199,313.1
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2.2	6.1	-2.2	53.1	15.8	2.3	257,623.5
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.3	8.0	0.3	1.4	12.5	1.7	61,395.7
Hóa chất	3.4	9.2	3.4	0.8	14.1	1.8	216,577.2
Ngân hàng	2.4	13.1	2.4	34.7	10.4	1.8	2,776,975.8
Ô tô và phụ tùng	-2.2	-4.7	-2.2	11.5	3.6	0.9	15,740.3
Tài nguyên Cơ bản	-0.8	0.8	-0.8	18.2	14.7	1.4	243,816.1
Thực phẩm và đồ uống	-1.2	1.0	-1.2	8.6	16.5	2.4	438,808.6
Truyền thông	-1.5	0.0	-1.5	11.6	17.2	1.1	2,718.2
Xây dựng và Vật liệu	-0.5	-1.2	-0.5	16.4	12.2	1.4	143,968.0
Y tế	0.3	3.4	0.3	1.7	17.9	2.3	40,324.5

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	1/9/2026	1/8/2026	TB 20 phiên
Y tế	228.89	93	28	45
Ô tô và phụ tùng	158.69	116	45	38
Công nghệ Thông tin	72.85	1,021	591	571
Xây dựng và Vật liệu	60.94	1,825	1,134	895
Thực phẩm và đồ uống	14.05	1,572	1,378	1,222
Bất động sản	10.06	7,010	6,369	4,074
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	5.62	1,417	1,342	952
Ngân hàng	4.35	13,245	12,692	5,992
Tài nguyên Cơ bản	-7.2	1,099	1,184	989
Hàng cá nhân & Gia dụng	-7.7	205	223	124
Hóa chất	-11.8	1,072	1,216	829
Du lịch và Giải trí	-14.1	645	750	548
Truyền thông	-14.8	20	24	24
Dịch vụ tài chính	-20.6	3,280	4,133	2,540
Dầu khí	-28.9	1,346	1,893	637
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-32.0	912	1,343	391
Bảo hiểm	-37.9	153	246	61
Bán lẻ	-39.1	737	1,211	725

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

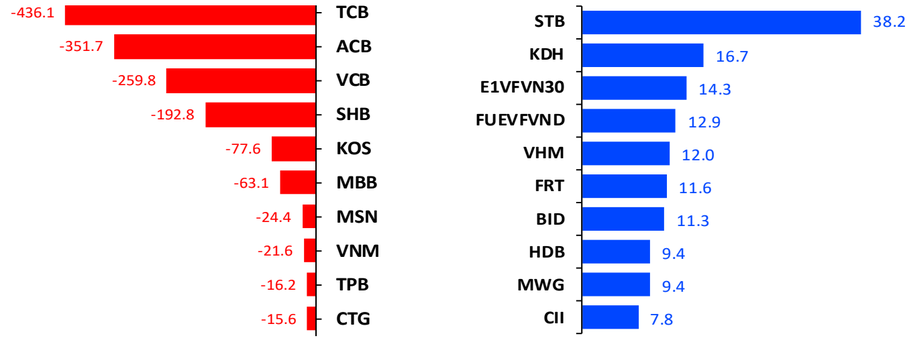
Khối ngoại tiếp tục mua ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

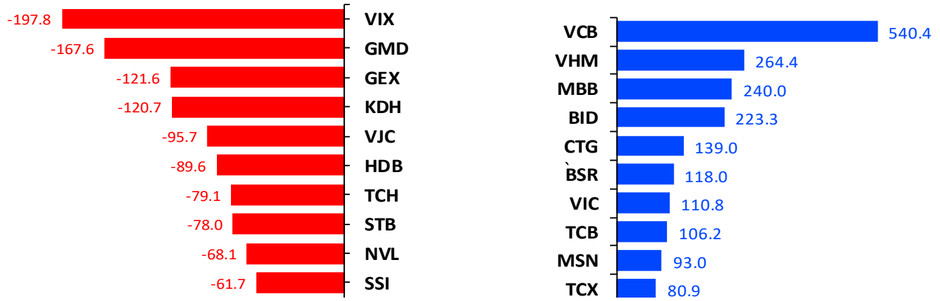
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(58)	(120)	50	69
Tài nguyên Cơ bản	(13)	63	(49)	(14)
Truyền thông	-	(1)	1	(0)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(7)	(274)	32	242
Y tế	-	2	(10)	8
Hóa chất	1	53	(13)	(40)
Dịch vụ tài chính	25	(183)	(162)	345
Du lịch và Giải trí	(4)	(96)	(21)	117
Ngân hàng	(1,281)	1,072	4	(1,076)
Xây dựng và Vật liệu	19	22	25	(47)
Thực phẩm và đồ uống	(48)	(0)	72	(72)
Bán lẻ	21	52	(6)	(46)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4	40	(13)	(27)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(1)	12	(9)	(3)
Công nghệ Thông tin	7	59	51	(110)
Ô tô và phụ tùng	(0)	(2)	2	0
Bảo hiểm	0	(2)	17	(15)
Dầu khí	1	108	2	(111)
Tổng cộng	**(1,333)**	**805**	**(27)**	**(777)**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 12/01/2026

SGN ước lợi nhuận năm 2025 vượt 25% kế hoạch

Kết thúc năm 2025, SAGS ghi nhận nhiều thành tích tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể, sản lượng phục vụ các chuyến bay tăng 10% so với kế hoạch, đồng thời doanh thu và lợi nhuận lần lượt vượt kế hoạch 10% và 25%. Với kế hoạch ban đầu đề ra doanh thu 1,392 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 159 tỷ đồng, SAGS dự kiến sẽ đạt doanh thu hơn 1,530 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế gần 200 tỷ đồng. Tuy vậy, mặc dù vượt kế hoạch, con số lợi nhuận vẫn giảm mạnh so với mức 270 tỷ đồng của năm 2024. **Điều này chủ yếu là do việc ngừng phục vụ mặt đất cho hãng hàng không Vietjet tại sân bay Tân Sơn Nhất từ tháng 4/2025 đã ảnh hưởng đáng kể đến doanh thu.**

Nông nghiệp Hòa Phát IPO thành công 30 triệu cp

Công ty đã phát hành thành công 30 triệu cp và thu về gần 1.26 ngàn tỷ đồng. Số lượng cổ đông nắm giữ dưới 5% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết sau đợt chào bán là 964 cổ đông (tỷ lệ sở hữu 15%). **Tại mức giá chào bán, HPA dự kiến mang lại tỷ suất cổ tức khoảng 9.2% trong 12 tháng tới, bao gồm cổ tức còn lại của năm 2025 và tạm ứng cổ tức năm 2026**. Giai đoạn 2026-2030, công ty dự kiến duy trì mức cổ tức tối thiểu 3,000 đồng/cp/năm, tương ứng suất cổ tức khoảng 7.2%/năm. Đến năm 2030, HPA đặt mục tiêu nâng công suất thức ăn chăn nuôi lên 1 triệu tấn/năm; chăn nuôi heo 900,000 con thương phẩm/năm; nâng quy mô chăn nuôi bò lên 73,000 con/năm; duy trì sản lượng trứng gà 336 triệu quả/năm. Doanh thu dự kiến vượt 12,000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 1,750 tỷ đồng với ROE duy trì trên 25%.

Gần 2.6 triệu tài khoản chứng khoán mở mới trong năm 2025, vượt sớm mục tiêu của Chính phủ

Lũy kế cả năm, thị trường tăng thêm gần 2.6 triệu tài khoản chứng khoán, cao nhất trong các năm gần đây (xấp xỉ mức tăng năm 2022), nâng tổng số lượng lên gần 11.9 triệu tài khoản, hưởng ứng một năm bùng nổ cả về điểm số lẫn thanh khoản. Lưu ý rằng, mục tiêu theo Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán được Chính phủ phê duyệt chỉ là 11 triệu tài khoản vào năm 2030. Như vậy, thị trường không chỉ vừa tự phá kỷ lục về số lượng tài khoản, mà còn vượt mục tiêu sớm hẳn 5 năm. Kỷ lục số tài khoản chứng khoán mở mới phản ánh sự mở rộng cả về quy mô lẫn chiều sâu của thị trường. Tuy nhiên, việc nhà đầu tư cá nhân trong nước vẫn chiếm tỷ trọng áp đảo về tài khoản mở mới, qua đó ảnh hưởng phần nào đến tính ổn định của thị trường. **Trước thực tế này, cơ quan quản lý đã ban hành đề án tái cấu trúc nhà đầu tư nhằm gia tăng nhà đầu tư chuyên nghiệp và pháp nhân.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 12/01/2026

Xu hướng: Tăng

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,867.9 (+12.34 điểm, +0.67%) với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 107 mã tăng và 219 mã giảm. Nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là VPB VIC và HDB; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VCB, BID và CTG. Khối ngoại mua ròng 805 tỷ đồng, tập trung vào VCB và VHM.

Kỹ thuật:

VN-Index tiếp tục là một phiên dao động mạnh khi chỉ số tiệm cận ngưỡng kháng cự của trendline dài hạn cùng với thanh khoản ở mức cao. Thị trường phân hóa rõ rệt khi dòng tiền tập trung nhóm ngân hàng và doanh nghiệp nhà nước, trong khi nhóm bất động sản chịu áp lực cung lớn. Xu hướng thị trường vẫn đang tích cực, các nhịp điều chỉnh hiện tại chủ yếu mang tính kỹ thuật. Ngưỡng 1,800 điểm vẫn là ngưỡng kháng cự mạnh, thị trường có thể xuất hiện những phiên biến động tăng giảm đan xen để kiểm định lại ngưỡng kháng cự này.

Ở trường hợp tích cực Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng định giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kĩ thuật nào ở phía trước. Ngoài ra, thị trường xuất hiện nhóm ngành chủ đạo dẫn dắt, sau đó lan tỏa đến các nhóm ngành còn lại trên thị trường.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường có khả năng điều chỉnh khoảng 20-30 điểm về vùng 1,800 – 1,820 sau đó quay lại trend tăng

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia với nhóm cổ phiếu có tín hiệu tăng mạnh trên MA 20 như nhóm ngân hàng, dầu khí, điện nước và nhóm doanh nghiệp nhà nước. Các nhịp điều chỉnh về vùng 1,800 có thể mở ra cơ hội mua mới. Với nhà đầu tư trung hạn, những nhịp giảm về vùng gần 1,720 là cơ hội giải ngân tốt.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kĩ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

Danh mục cổ phiếu trading

09/01/2026 3:00 PM

12.5

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
SSI	Giữ	30.5	36.2	28.6	19%	-6%	30.4	0	-0.5%	1/9/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	97.4	112	96	15.0%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	HPG	26.2	30.5	27	16.4%	Triển vọng 2026 tích cực với thép HRC. Khối ngoại có nhiều phiên mua ròng mạnh. Giá hình thành nền tích lũy chặt
3	PC1	23.75	27	24	13.7%	Hưởng lợi từ khối lượng công việc lớn từ nhiều dự án điện trong 2026 và giá Nickel tăng
4	PHR	62.4	65	NA	4.2%	Kì vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	6	6.82%	4/16/2025	4/24/2025	1.1%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	14	-0.54%	4/18/2025	5/8/2025	3.0%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	5/8/2025	5/12/2025	1.1%
VCI	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	37.3	3	1.36%	5/14/2025	5/19/2025	-1.0%
HDB	21.1	22.6	21.1	7%	0%	22.6	17	7.11%	4/28/2025	5/21/2025	7.8%
PDR	16.8	18.15	16.11	8%	-4%	16.1	6	-4.11%	5/15/2025	5/25/2025	0.1%
CTI	20.05	21.6	20.05	8%	0%	20.1	13	0.00%	5/7/2025	5/26/2025	6.6%
MWG	64.5	69	62	7%	-4%	62.0	4	-3.88%	5/27/2025	6/2/2025	-0.3%
HDB	22.25	23.85	21.6	7%	-3%	21.6	2	-2.92%	5/29/2025	6/2/2025	-0.4%
KDH	29.45	32.56	29.45	11%	0%	29.5	9	0.00%	5/29/2025	6/11/2025	-1.6%
MBB	24.65	25.9	24	5%	-3%	24.7	7	0.20%	6/3/2025	6/12/2025	-1.1%
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
Hiệu quả trung bình							10	**3.01%**			**2.16%**

Sự kiện nổi bật

January 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
29	30	31	1	2	3	4
				Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12		
5	6	7	8	9	10	11
(Mỹ): Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12	_ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	_ Chỉ số PMI dịch vụ ISM tháng 12 (Mỹ) _ Số lượng cơ hội việc làm JOLTs Mỹ tháng 11 (Mỹ)		_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 9, 10 _ Bảng lương phi nông nghiệp (Non-Farm Payrolls) tháng 12		
12	13	14	15	16	17	18
	(Mỹ): Lạm phát lõi MoM tháng 12	Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Doanh số bán lẻ MoM tháng 12	Đáo hạn HĐTL VN30F1M	_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12 (Mỹ)	
19	20	21	22	23	24	25
		(Mỹ): Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12	Mỹ): Tăng trưởng GDP QoQ cuối cùng quý 3			
26	27	28	29	30	31	1
(Mỹ): Đơn đặt hàng hàng hóa bền vững MoM tháng 11		_ Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Quyết định lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang (Fed)			

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.